

DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN
NƯỚC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
(Kèm theo Quyết định số _____/QĐ-UBND ngày _____/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk)

I. DANH MỤC TTHC MỚI BAN HÀNH

STT	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
1	Đăng ký khai thác sử dụng nước mặt, nước dưới đất	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không	- Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012; - Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước; - Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND tỉnh ban hành Quy định về mức thu các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.	Toàn trình	X	X
2	Trả lại giấy phép	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ				Toàn trình	X	X
3	Lấy ý kiến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với các dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước liên tỉnh, dự án đầu tư xây dựng hồ, đập trên dòng chính thuộc lưu vực sông liên tỉnh	25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ				Toàn trình	X	X

II. DANH MỤC TTHC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

1. Danh mục TTHC sửa đổi cấp tỉnh (Đã được ban hành tại số thứ tự 1, 2, 3, 4, 5, 6, 9 Mục I Danh mục kèm theo Quyết định số 1119/QĐ-UBND ngày 14/5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
1	Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất (1.004232)	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	+ Phí thăm định Thiết kế thăm dò có lưu lượng nước dưới 200m ³ /ngày đêm: 400.000 đồng; + Đối với đề án, báo cáo thăm dò có lưu lượng nước từ 200 m ³ đến dưới 500 m ³ /ngày đêm: 1.100.000 đồng; + Đối với đề án, báo cáo thăm dò có lưu lượng nước từ 500 m ³ đến dưới 1.000 m ³ /ngày đêm: 2.600.000 đồng; + Đối với đề án, báo cáo thăm dò có lưu lượng nước từ 1.000 m ³ đến dưới 3.000 m ³ /ngày đêm: 5.000.000 đồng	- Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012; - Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước; - Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND tỉnh ban hành Quy định về mức thu các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.	Toàn trình	X	X

2	Gia hạn/điều chỉnh giấy phép thăm dò nước dưới đất (1.004.228)	25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Phí thẩm định hồ sơ: Trường hợp thẩm định gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép áp dụng mức thu bằng 50% cấp mới	- Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012; - Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước; - Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND tỉnh ban hành Quy định về mức thu các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.	Toàn trình	X	X
3	Cấp giấy khai thác, sử dụng nước dưới đất (1.004.223)	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Phí thẩm định Báo cáo khai thác, sử dụng nước dưới đất: + Đối với báo cáo kết quả thăm dò có lưu lượng nước dưới 200 m ³ /ngày đêm: 400.000 đồng; + Đối với báo cáo kết quả thăm dò có lưu lượng nước từ 200 m ³ đến dưới 500m ³ /ngày đêm: 1.100.000 đồng; + Đối với báo cáo kết quả thăm dò có lưu lượng nước từ 500 m ³ đến dưới 1.000m ³ /ngày đêm: 2.600.000 đồng; + Đối với báo cáo kết quả thăm dò có lưu lượng nước từ 1.000 m ³ đến dưới 3.000m ³ /ngày đêm: 5.000.000 đồng	- Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012; - Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước; - Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND tỉnh ban hành Quy định về mức thu các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.	Một phần	X	X

4	Gia hạn/điều chỉnh giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất (1.004211)	25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Phí thẩm định hồ sơ: Trường hợp thẩm định gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép áp dụng mức thu bằng 50% cấp mới	- Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012; - Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước; - Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND tỉnh ban hành Quy định về mức thu các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.	Một phần	X	X
5	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt (1.004179)	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Phí thẩm định đề án, báo cáo khai thác, sử dụng nước mặt: + Đối với đề án, báo cáo khai thác, sử dụng nước mặt cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 500 m³/ngày đêm. + Đối với đề án, báo cáo khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp với lưu lượng từ 0,1m³/giờ đến dưới 0,5m³/giờ hoặc để phát điện với công suất từ 50 kw đến dưới 200 kw hoặc cho các mục đích khác với lưu lượng từ 500m³ đến dưới 3.000m³/ngày đêm: 1.800.000 đồng; + Đối với đề án, báo cáo khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông	- Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012; - Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước; - Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND tỉnh ban hành Quy định về mức thu các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.	Một phần	X	X

				nghiệp với lưu lượng từ 0,5m³ đến dưới 1m³/giây hoặc để phát điện với công suất từ 200 kw đến dưới 1.000kw hoặc cho các mục đích khác với lưu lượng từ 3.000m³ đến dưới 20.000m³/ngày đêm: 4.400.000 đồng; + Đối với đề án, báo cáo khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp với lưu lượng từ 1m³/giây đến dưới 2m³/giây hoặc để phát điện với công suất từ 1.000 kw đến dưới 2.000 kw hoặc cho các mục đích khác với lưu lượng từ 20.000m³ đến dưới 50.000 m³/ngày đêm: 8.400.000 đồng.				
6	Gia hạn/điều chỉnh giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt (1.004167)	25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Phí thẩm định hồ sơ: Trường hợp thẩm định gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép áp dụng mức thu bằng 50% cấp mới	- Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012; - Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước; - Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND tỉnh ban hành Quy định về mức thu các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.	Một phần	X	X

7	Cấp lại giấy phép tài nguyên nước (1.000824)	25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Phí thẩm định hồ sơ: Trường hợp cấp lại giấy phép áp dụng mức thu bằng 50% cấp mới	- Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012; - Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước; - Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND tỉnh ban hành Quy định về mức thu các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.	Toàn trình	X	X
---	--	---	--	--	--	------------	---	---

2. Danh mục TTHC sửa đổi cấp huyện (Đã được ban hành tại số thứ tự 3, Mục I, phần I, Danh mục kèm theo Quyết định số 3930/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng dịch vụ công trực tuyến	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
	Đăng ký khai thác nước dưới đất (1.001662)	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc cấp xã	Không	- Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012; - Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước; - Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND tỉnh ban hành Quy định về mức thu các loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.	Toàn trình	X	X